TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24** /2021/HS-PT
Ngày 10 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn, ông Lê Tuấn Tú.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Lý Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

LÝ VĂN T, sinh năm 1975 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn K (đã chết) và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1944; vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1979; có 02 con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Ông Hoàng Văn V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn T, sinh năm 1975, trú tại Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang *(T có Giấy phép lái xe Hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp)*, sáng ngày 23/11/2020 T đến nhà ông Bế Văn T, cùng thôn để hộ xây nhà bếp và ăn cơm trưa, uống rượu tại nhà ông T. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H9 - 1310 đi đến quán cắt tóc "B" có địa chỉ tại thôn T, xã T, huyện Y, khi đến quán "B", T tiếp tục gọi và uống hết một chai bia Hà Nội (loại chai 450ml) và cắt tóc tại quán. Sau khi cắt tóc xong T tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô trên đi từ quán "B" về nhà ông T để tiếp tục hộ xây nhà bếp, khoảng 14 giờ 15 phút khi đi đến đoạn đường hơi cua sang phải, T quan sát thấy phía trước bên trái đường (theo hướng T đi) nhà ông Bùi Văn S thuộc thôn Ng, xã T, huyện Y đang có đám ma, đồng thời cùng lúc đó bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950 trú cùng thôn với T đang đi bộ từ bên nhà ông S sang bên phải đường và đã đi đến giữa đường, thấy vậy T điều khiển xe mô tô giảm tốc độ, cùng lúc đó bà N tiếp tục đi bộ sang bên phải đường và đứng lại cách lề đường bên phải khoảng 80cm để nhổ bã trầu và quay mặt về hướng T đang đi đến. Do đã uống rượu, bia và do chủ quan nên T không phanh xe hoặc dừng lại một cách an toàn, nên phần đầu tay nắm, phần mu, các ngón tay bàn tay phải của T và phần đầu xe mô tô đã va vào cánh tay, thắt lưng và chân phải bà N, làm bà N ngã ngửa ra đường, phần đầu phía sau (gáy) bà N đập xuống nền đường nhựa bất tỉnh, bà N được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng đã chết trên đường đi cấp cứu.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 15 giờ 58 phút ngày 23/11/2020 trong hơi thở bị cáo T, cho kết quả: 0,644 miligam/1 lít khí thở, *(quy định nồng độ cồn trong hơi thở cho phép là 0,25 miligam/1 lít khí thở).*

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển kiểm soát 22H9 - 1310 với người đi bộ theo hướng thôn T, xã T - Thôn 1N, xã T: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cua sang phải, đường dải nhựa thường, mặt đường bằng phẳng tầm nhìn hạn chế, đường hơi lươn lên dốc về phía Thôn 1N, mặt đường rộng 3,60m, bên phải là lề đất cỏ cao bằng mặt đường rộng 1,10m, tiếp đến là vườn bưởi nhà ông D, bên trái là sân bê tông rộng tới cửa nhà ông Đ rộng 3m.

- Điểm chuẩn là cột điện bằng bê tông vuông có ký hiệu 12/35/VT-LII nằm ngoài mép đường nhựa phải 1,65m và lấy mép đường nhựa phải làm chuẩn.

- Từ điểm chuẩn đo trực tiếp về phía Thôn 1N sang trái đến đầu trục sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát 22H9 - 1310 là 17,30m, xe mô tô sau khi xảy ra tai nạn không đổ và được dựng bằng chân chống phụ, đầu xe quay về phía Thôn 1N chếch sang phải, đầu trục trước bên phải cách mép đường nhựa phải 1,20m, đầu trục sau bên phải cách mép đường nhựa phải 1,45m (Ký hiệu số 01).

- Từ đầu trục sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát 22H9 - 1310 đo trực tiếp về phía thôn T sang phải 1,70m phát hiện một vùng nước bã trầu không rõ hình trên mặt đường nhựa có kích thước (40x25)cm: Tâm vùng bã trầu cách mép đường nhựa phải 80cm (ký hiệu số 02). Xác định vùng bã trầu trên là của bà Nguyễn Thị N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 241/TT20 ngày 04/12/2020 của Giám định viên T pháp pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, thắt lưng, tay phải, chân phải có các vết bầm tụ máu, sây sát, rách mất da.

- Chấn thương sọ não: Tổ chức dưới da vùng chẩm tương ứng với vết bầm tím tụ máu, thành và đáy vết thương dập nát, tụ máu. Xương sọ vùng chẩm vỡ qua khe vỡ có nhiều máu loãng không đông chảy ra. Chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy hình ảnh vỡ xương chẩm, tụ máu dưới màng cứng vùng trán phải, xuất huyết dưới nhện thùy trán, thái dương hai bên, đường giữa bị đẩy lệch sang trái.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể Nguyễn Thị N do va đập trực tiếp với vật tày.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/5/2021, bị cáo Lý Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lý Văn T xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo có xác nhận của địa phương; đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại; bà Nguyễn Thị N đi bộ sang bên phải đường và đứng lại để nhổ bã trầu là có một phần lỗi vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục thiệt hại; là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại có một phần lỗi; có nơi cư trú rõ ràng; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm

e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/8/2021).

Giao bị cáo Lý Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Ghi nhận bị cáo Lý Văn T đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lý Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T trình bày luận cứ: Nhất trí với tội danh xét xử đối với bị cáo, về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; đã bồi thường khắc phục thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp; bị hại có một phần lỗi, nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lý Văn T xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo có xác nhận của địa phương; đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Lý Văn T mức án dưới khung hình phạt, và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không bổ sung thêm ý kiến gì khác, không tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo Lý Văn T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Bàn Văn T trình bày: Sự việc xảy ra ngoài ý muốn của cả hai bên, hai bên đều có lỗi; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 23/11/2020, tại đoạn đường liên thôn, thuộc thôn Ng, xã T, huyện Y, Lý Văn T (có Giấy phép lái xe Hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp), có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H9 - 1310 tham gia giao thông đường bộ đi theo hướng từ thôn T, xã T đi Thôn N, xã T, do điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,644miligam/1 lít khí thở. Điều khiển xe xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở; không nhường đường cho người đi bộ, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ nên phần tay phanh, đầu tay nắm, phần mu, các ngón tay bàn tay phải của T và phần đầu xe mô tô đã va đập vào cánh tay, thắt lưng và chân phải bà N, làm bà N ngã ngửa ra đường, phần đầu phía sau bà N đập xuống đường gây chấn thương sọ não làm bà N chết.

Hành vi của bị cáo Lý Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của giao thông đường bộ. Mặc dù bị cáo có giấy phép lái xe Hạng A1, nhưng khi tham gia giao thông bị cáo có sử dụng rượu, bia và không nhường đường cho người đi bộ gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị N chết. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lý Văn T 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội.

[4] Tại cấp phúc thẩm bị cáo Lý Văn T xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo có xác nhận của địa phương; đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại; bà Nguyễn Thị N đi bộ sang bên phải đường và đứng lại để nhổ bã trầu là có một phần lỗi vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt, và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp pháp luật.

Ghi nhận bị cáo Lý Văn T đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo Lý Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/8/2021).

Giao bị cáo Lý Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự).

Ghi nhận bị cáo Lý Văn T đã nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm, tại Biên lai số 0001922 ngày 02/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Lý Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/8/2021)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở T pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Chương